**Tiếng Việt**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TÍNH TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết tính từ trong câu. Hiểu được tác dụng của tính từ.

- Biết sử dụng tính từ để miêu tả sự vật, hoạt động, trạng thái, viết những câu văn đúng và hay.

**2. Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự hoc: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập, chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tích cực tham gia vào hoạt động nhóm tìm hiểu về ý nghĩa của tính từ, mạnh dạn trình bày ý kiến cá nhân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng được kiến thức đã học về tính từ để viết những câu văn miêu tả.

**3. Bồi dưỡng phẩm chất**

- **Chăm học: Tích cực tìm hiểu bài học, hoàn thành các bài tập theo yêu cầu.**

**- Trách nhiệm: Có ý thực lựa chọn sử dụng từ ngữ để tả cây cối/đồ vật/ con vật một cách sinh động.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng nhóm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  **\* Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái cho học sinh kết hợp kiểm tra kiến thức đã học.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Tổ chức cho HS vận động theo nhạc bài  A Ram sam sam kết hợp chuyền bóng.  - KTBC:  - Đặt câu có sử dụng từ bổ sung ý nghĩa cho động từ.  - Đặt câu và chỉ ra động từ trong câu.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát chuyền bóng  - 2 HS nhận được bóng thực hiện yêu cầu  - Lớp làm bảng con – trình bày  - Lớp nhận xét, đánh giá  - HS nhắc lại các từ loại đã học. |
| **2. Khám phá**  **\* Mục tiêu:** Hiểu được tác dụng của tính từ.  **\* Cách tiến hành:** | |
| ***a. Phần Nhận xét:***  ***Bài 1:***  - Gọi HS đọc bài tập 1  - Hướng dẫn xác định yêu cầu bài.  - Tổ chức cho HS làm bài trên phiếu bài tập     |  |  | | --- | --- | | Từ in đậm | sự vật, hoạt động,... được miêu tả | |  |  |   - GV kết luận, chốt đáp án đúng.  ***Bài 2: Xếp các từ in đậm ở BT1 vào nhóm thích hợp.***  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Tổ chức cho HS làm bài theo nhóm đôi  - GV kết luận:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | chỉ hình dáng | chỉ màu sắc | chỉ tính chất | | nhỏ, rộng | đen bóng | cũ, mát dịu, tít mù, to, lả tả, vừa vừa |   ***b. Rút ra bài học***  - GV đặt câu hỏi: Những từ chỉ hình dáng, màu sắc, tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái gọi là gì?  - GV chốt: Những từ chỉ hình dáng, màu sắc, tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái gọi là tính từ. | - 1 HS đọc - lớp đọc thầm bài  - 2 HS nêu yêu cầu bài tập  - Nêu các từ in đậm có trong bài  - HS làm việc cá nhân ( Phiếu bài tập)  - HS chia sẻ nhóm đôi.  - Đại diện trình bày kết quả trước lớp – nhận xét, bổ sung.  - 1 HS đọc to – lớp đọc thầm  - HS làm việc cá nhân, chia sẻ nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả trước lớp – nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe, nhắc lại  - HS thi đua trả lời theo ý hiểu  - 2 HS nhắc lại bài học – lớp đọc thầm ghi nhớ.  - HS lấy VD về tính từ |
| **3: Luyện tập, thực hành**  **\* Mục tiêu:** Nhận biết được tính từ trong hai khổ thơ, đặt được câu có dùng tính từ.  **\* Cách tiến hành:** | |
| ***Bài 1: Tìm tính từ trong hai khổ thơ.***  ***-*** Tổ chức cho hs làm bài tập vào VBT  - Tổ chức trò chơi “ Gọi tên” trình bày kết quả  - Kết luận đáp án đúng:  trong veo, vui, nhiều, tròn, chan chứa  Hỏi: Tính từ là những từ như thế nào?  ***-***GV nhận xét, tuyên dương  ***Bài 2: Đặt câu***  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu  - GV giúp học sinh nắm yêu cầu của bài tập  - Tổ chức cho HS làm bài.  - Yêu cầu HS tự viết lại câu vừa đặt vào vở.  - Nhận xét, khen/ động viên. | - 1 HS đọc hai khổ thơ – lớp đọc thầm  - HS làm việc cá nhân VBT (gạch chân tính từ)  - HS tham gia trò chơi – trình bày kết quả  - Lớp nhận xét, bổ sung.  - HS nhắc lại  - 1 HS đọc yêu cầu  - Làm việc theo nhóm 2 ( Khăn trải bàn)  - Các nhóm trình bày, nhận xét bổ sung hoàn chỉnh.  - HS làm bài vào vở (cá nhân)  Ví dụ:  + Con mèo nhà em rất tinh nghịch.  + Nhà em vừa xây còn mới tinh.  - HS tự viết câu vào vở.  - Đọc câu văn của mình trước lớp. |
| **4. Vận dụng**  **\* Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào việc dùng từ miêu tả.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Trò chơi: Bắn tên  Dùng tính từ để nói về một sự vật nào đó.  Ví dụ:  - Em hãy dùng 1 tính từ để nói về một người bạn thân của em (chiếc bút, đôi giày,....)  - GV nhận xét, tuyên dương  ***-*** Nhận xét tiết học  - Dặn dò: Chuẩn bị bài sau: Luyện tập về tính từ. | - HS tham gia trò chơi + nêu tính từ theo yêu cầu của quản trò.  - HS lắng nghe |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................